

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/KDTM-ST

Ngày 18 tháng 10 năm 2019

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hảo.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Môn.

2. Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Minh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2019/TLST-KDTM ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú - Tổng Giám đốc

Địa chỉ: số 35, Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Khoát - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang. Theo Quyết định ủy quyền số 906/QĐ-BIDV ngày 26/11/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Văn Chiến - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang. Theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 180/QĐ-QLRR ngày 01/7/2019 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Bắc Giang, số 02, đường Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang,

tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

+ **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Hiệp, sinh năm 1972

Địa chỉ: Chợ Thường, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
(Vắng mặt).

+ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Văn Hữu Viên, sinh năm 1968. (Vắng mặt).

2. Anh Văn Hữu Mạnh, sinh năm 1987. (Vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1989. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Chợ Thường, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tiến hành tố tụng cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đỗ Văn Chiến trình bày:* Ông là đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng giải quyết việc kiện tại Tòa án theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 180/QĐ-QLRR ngày 01/7/2019 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang.

Bà Nguyễn Thị Hiệp có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Bắc Giang - Phòng Giao dịch Lê Lợi số hợp đồng 01/2017/8351402/HĐTD ngày 11/7/2017. Số tiền vay là 300.000.000 đồng; lãi suất vay là 9,5%/năm; Mục đích vay là trả tiền mua bia, nước giải khát các loại; Thời hạn vay là 08 tháng kể từ ngày 11/7/2017. Hạn trả nợ 11/03/2018. Phương thức thanh toán là gốc trả vào cuối kỳ trả nợ, tiền lãi trả vào 25 hàng tháng.

Tài sản thế chấp để bảo đảm đối với hợp đồng tín dụng trên là quyền sử dụng thửa đất số 09, tờ bản đồ số 02, diện tích 204,6 m². Địa chỉ thửa đất: Chợ Thường - Thường Thắng - Hiệp Hòa - Bắc Giang. Đất đã được ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 344858, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00425 ngày 30/6/2014. Người sử dụng đất là ông Văn Hữu Mạnh. Theo hợp đồng thế chấp bằng bất động sản của bên thứ ba số 01/2016/8344877/HĐBĐ ngày 11/3/2016.

Theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 09/9/2019 thì tài sản thế chấp trên từ khi ký hợp đồng thế chấp đến nay không có gì thay đổi, diện tích đất vẫn giữ nguyên như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tài sản không cho ai thuê, tặng cho và chuyển nhượng cho ai.

Số tiền bà Hiệp còn nợ Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng trên tạm tính đến ngày 10/9/2019 là 362.175.082 đồng, trong đó tiền gốc là 298.200.000 đồng, tiền

lãi trong hạn là 42.650.055 đồng tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn là 21.325.027 đồng. Ngân hàng cũng đã thông báo nhiều lần nhưng bà Hiệp không đến Ngân hàng làm việc để giải quyết khoản nợ với Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Hiệp và ông Văn Hữu Viên phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số nợ trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/9/2019 đến khi tất toán toàn bộ hợp đồng. Trường hợp bà Hiệp và ông Viên không trả được nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mại các tài sản đã thế chấp trên theo hợp đồng thế chấp đã ký.

Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Hiệp và ông Văn Hữu Viên phải trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến hết ngày 18/10/2019 là 366.599.063 đồng, trong đó tiền gốc là 298.200.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 45.599.375 đồng, tiền lãi quá hạn là 22.799.688 đồng. Trường hợp bà Nguyễn Thị Hiệp và ông Văn Hữu Viên không trả được nợ thì Ngân hàng đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp, theo hợp đồng thế chấp đã ký và tiền lãi phát sinh từ ngày 19/10/2019 đến khi tất toán hợp đồng. Ngoài ra Ngân hàng không còn yêu cầu gì khác.

+ Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo về phiên hòa giải cho bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên, anh Văn Hữu Mạnh và chị Nguyễn Thị Trang đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bà Hiệp, ông Viên, anh Mạnh, chị Trang không đến Tòa án để viết bản tự khai và hòa giải.

+ Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng không hòa giải được vì bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị không hòa giải.

+ Ngày 09/9/2019, Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất 204,6 m² giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 344858, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00425 do UBND huyện Hiệp Hòa cấp ngày 30/6/2014, địa chỉ đất: Chợ Thường, Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ thì toàn bộ tài sản thế chấp vẫn giữ nguyên hiện trạng như tại thời điểm thế chấp.

+ Tòa án đã thông báo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ cho các đương sự nhưng không ai có ý kiến gì.

+ Ngày 27/9/2019, Tòa án mở phiên tòa nhưng bị đơn, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, Tòa án hoãn phiên tòa.

+ Tại phiên tòa hôm nay bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tiếp tục vắng mặt không có lý do.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử vụ án. Nguyên đơn chấp hành theo đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam và buộc bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 18/10/2019 là 366.599.063 đồng, trong đó tiền gốc là 298.200.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 45.599.375 đồng, tiền lãi quá hạn là 22.799.688 đồng. Trường hợp bà Hiệp, ông Viên không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản đã ký. Bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với việc vắng mặt của bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên, anh Văn Hữu Mạnh và chị Nguyễn Thị Trang thì thấy: Theo như đơn khởi kiện và xác minh tại địa phương thì bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên, anh Văn Hữu Mạnh và chị Nguyễn Thị Trang có địa chỉ tại chợ Thường, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017, thì: "...Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng họ không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên thay đổi nơi cư trú, trụ sở mà không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú làm cho người khởi kiện không biết được nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện thì Thẩm phán không trả lại đơn khởi kiện mà xác định người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cố tình giấu địa chỉ và tiến hành thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung...". Bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên, anh Văn Hữu Mạnh và chị Nguyễn Thị Trang không có mặt tại địa phương và không thông báo địa chỉ cho Ngân hàng là cố tình giấu địa chỉ. Tòa án thành phố Bắc Giang đã niêm

yết toàn bộ giấy tờ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên, anh Văn Hữu Mạnh và chị Nguyễn Thị Trang là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp thì thấy: Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và bà Nguyễn Thị Hiệp là quan hệ kinh doanh thương mại giữa pháp nhân có đăng ký kinh doanh với cá nhân có đăng ký kinh doanh. Bà Nguyễn Thị Hiệp có ký hợp đồng tín dụng số 01/2017/8351402/HĐTD ngày 11/7/2017 với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam vay số tiền 300.000.000 đồng, mục đích vay là để trả tiền mua bia, nước giải khát các loại. Thời hạn vay là 08 tháng. Thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 11/3/2018. Phương thức thanh toán là gốc trả vào cuối kỳ trả nợ, tiền lãi trả vào 25 hàng tháng. Bà Hiệp đã trả được 1.800.000 đồng tiền gốc, đến ngày 11/3/2018, bà Hiệp không trả được tiền gốc và tiền lãi theo qui định. Do vậy, bà Hiệp đã vi phạm thời hạn trả tiền gốc và tiền lãi, nên Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án thành phố Bắc Giang giải quyết. Đây là “Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận ” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang giải quyết là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Đối với yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Hiệp và ông Văn Hữu Viên thanh toán số tiền gốc và tiền lãi phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 01/2017/8351402/HĐTD ngày 11/7/2017 thì thấy: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có giải ngân cho bà Hiệp vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay 08 tháng, lãi suất 9,5%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Kỳ hạn trả nợ gốc: Gốc trả một lần vào cuối kỳ; Kỳ hạn trả lãi: Lãi trả vào ngày 25 hàng tháng, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 11/03/2018. Số tiền tạm tính đến hết ngày 18/10/2019 là 366.599.063 đồng, trong đó tiền gốc là 298.200.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 45.599.375 đồng và tiền lãi quá hạn là 22.799.688 đồng. Bà Hiệp không trả được tiền lãi và tiền gốc cho Ngân hàng, do vậy bà Hiệp vi phạm Mục 7 của Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8351402/HĐTD ngày 11/7/2017, Ngân hàng khởi kiện bà Hiệp là phù hợp với Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Bà Hiệp vay tiền để kinh doanh, phục vụ kinh tế chung của gia đình, ông Văn Hữu Viên là chồng bà Hiệp, vì vậy ông Viên phải có trách nhiệm liên đới trả khoản nợ mà bà

Hiệp còn nợ Ngân. Ngân hàng yêu cầu bà Hiệp và ông Viên phải có trách nhiệm trả số nợ theo Hợp đồng tín dụng trên là phù hợp với quy định tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Đối với yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 09, tờ bản đồ số 02, diện tích 204,6 m². Địa chỉ thửa đất: Chợ Thường, Thường Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 344858, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00425 ngày 30/6/2014. Người sử dụng đất là ông Văn Hữu Mạnh thì thấy: Ngày 11/03/2016, anh Văn Hữu Mạnh, chị Nguyễn Thị Trang ký hợp đồng thế chấp bằng bất động sản của bên thứ ba số 01/2016/8344877/HĐBĐ, với nội dung *“Bên thế chấp đồng ý dùng toàn bộ tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 Hợp đồng này để bảo đảm cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Bên được bảo đảm đối với Ngân hàng phát sinh từ tất cả các Hợp đồng tín dụng và/hoặc Hợp đồng cấp bảo lãnh, văn bản tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng và Bên được bảo đảm trong khoảng thời gian kể từ ngày 11/04/2016 đến ngày 11/03/2026 bao gồm nhưng không giới hạn nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi các khoản phí, tiền bồi thường thiệt hại, chi phí xử lý tài sản cầm cố (chi phí thu giữ, trông giữ, chi phí bán đấu giá, tiền phí thi hành án...) và tất cả các nghĩa vụ liên quan khác.”*. Hợp đồng được Văn Phòng công chứng Xương Giang công chứng số 435/2016, quyền số: 10/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/03/2016. Các bên tiến hành các thủ tục thế chấp đúng theo quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8351402/HĐTD ngày 11/7/2017 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam với bà Nguyễn Thị Hiệp trong thời hạn của Hợp đồng thế chấp trên. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 01/2016/8344877/HĐBĐ ngày 11/03/2016 và phù hợp với Điều 342, Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005.

[6] Về án phí: Yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam được chấp nhận, do vậy bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên phải chịu án phí dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về chi phí tố tụng: Đối với số tiền xem xét thẩm định tại chỗ Ngân hàng đã nộp là 3.000.000 đồng, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, do vậy bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 147; khoản 1 Điều 157; Điều 158; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 323; Điều 342; Điều 355 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử:

2.1. Buộc bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8351402/HĐTD ngày 11/7/2017 tính đến hết ngày 18/10/2019 là 366.599.063 đồng (Ba trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm chín mươi chín nghìn không trăm sáu mươi ba đồng), trong đó tiền gốc là 298.200.000 đồng và tiền lãi là 68.399.063 đồng (Trong đó tiền lãi trong hạn là 45.599.375 đồng; tiền lãi quá hạn là 22.799.688 đồng).

2.2. Trường hợp bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên không trả được nợ cho Ngân hàng thì phải chịu các biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật kể cả việc phát mại tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 09, tờ bản đồ số 02, diện tích 204,6 m². Địa chỉ thửa đất: Chợ Thường, Thường Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang. Đất đã được ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 344858, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00425 ngày 30/6/2014. Người sử dụng đất là ông Văn Hữu Mạnh. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 01/2016/8344877/HĐBĐ ngày 11/03/2016.

2. 3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 19/10/2019 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về án phí:

2.4.1. Bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên phải chịu 18.329.953 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.4.2. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.847.731 đồng theo biên lai số AA/2016/0000563 ngày 05/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2.5. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam được nhận lại số tiền này khi bà Nguyễn Thị Hiệp, ông Văn Hữu Viên nộp.

2.6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

2.7. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND TP Bắc Giang;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THA dân sự thành phố Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thanh Hảo